

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu**

- Tên dự toán: Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tại Công an cấp xã.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tại Công an cấp xã.
- Chủ đầu tư: Công an tỉnh Đồng Nai.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí còn lại đã giao theo Quyết định số 239/QĐ-STC ngày 13/6/2025 của Sở Tài chính (sau khi trừ kinh phí thực hiện nhiệm vụ sửa chữa 08 trụ sở Công an cấp xã có cơ sở vật chất đặc biệt khó khăn, tổng dự toán 19.999.887.234 đồng).
- Thời gian thực hiện gói thầu: 75 ngày.
- Địa điểm thực hiện gói thầu: Công an tỉnh Đồng Nai.

##### **2. Yêu cầu về kỹ thuật**

###### **2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:**

- Nhà thầu phải có cam kết trang thiết bị dự thầu phải được áp dụng các công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, dễ dàng sử dụng, dễ dàng nâng cấp, mở rộng và các phụ kiện thay thế sẵn có trên thị trường.
- Yêu cầu thiết bị dự thầu phải là thiết bị mới 100%.
- Yêu cầu trang thiết bị dự thầu phải có thời gian sản xuất đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.
- Trang thiết bị thiết bị dự thầu và cung cấp cho gói thầu phải đảm bảo là thiết bị chính hãng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng hợp pháp và được phép lưu hành tại Việt Nam.
- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu của nhà sản xuất để chứng minh hàng hóa chính hãng và đảm bảo chất lượng phù hợp theo yêu cầu của E-HSMT.
- Về tính hợp lệ, hợp pháp của hàng hóa: Nhà thầu phải có cam kết toàn bộ hàng hóa cung cấp cho gói thầu tuân thủ đúng theo:
  - + Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
  - + Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;
  - + Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được hợp nhất theo Văn bản số 30/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018;
  - + Luật Sở hữu trí tuệ được hợp nhất theo Văn bản số 11/VBHN-VPQH ngày 08

tháng 7 năm 2022;

+ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

+ Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính Phủ quy định về nhãn hàng hóa;

+ Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và các quy định hiện hành có liên quan.

- Yêu cầu đóng gói hàng hóa: E-HSDT phải có cam kết bao bì đóng gói, thông số kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, còn nguyên đai, nguyên kiện.

- E-HSDT phải có cam kết: Trong thời gian bảo hành, nếu thiết bị có sự cố về kỹ thuật do hỏng hóc hoặc lắp đặt không đúng thì nhà cung cấp thiết bị sẽ phải chịu mọi chi phí để thay mới hoặc khắc phục những hư hỏng.

- Yêu cầu về bảo hành: Nhà thầu phải có cam kết trang thiết bị sẽ được bảo hành đúng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, thời gian bảo hành tối thiểu bằng với thời gian bảo hành của nhà sản xuất đã công bố cho từng loại trang thiết bị (nhưng tối thiểu thời gian bảo hành cho từng chủng loại trang thiết bị tối thiểu là 12 tháng (riêng đối với các trang thiết bị đã yêu cầu cụ thể thời gian bảo hành tại điểm 2.2 khoản 2 Mục 1 Chương V này thì nhà thầu phải đề xuất đáp ứng theo yêu cầu) kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu phải có kế hoạch/phương án bảo hành, bảo trì và cung cấp phụ tùng thay thế cho thiết bị đã cung cấp.

## 2.2 Yêu cầu chi tiết kỹ thuật:

Đặc tính kỹ thuật, tính năng kỹ thuật của trang thiết bị phải đáp ứng các các tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (Tương đương hoặc cao hơn)
1	Máy vi tính để bàn	
		* Tiêu chuẩn sản xuất: Sản phẩm đã được công bố hợp quy theo QCVN 118:2018/BTTTT, QCVN 132:2022/BTTTT theo quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BTTTT ngày 29/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông. * Thông số kỹ thuật: - Bo mạch chủ:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (Tương đương hoặc cao hơn)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chipset Intel H610 Express, LGA1700</li> <li>+ Hỗ trợ Intel Core i7 + i5 + i3, 4 x DIMM DDR5</li> <li>+ VGA &amp; Sound 08 Channel &amp; 1 x LAN port LANGUARD Gigabit onboard</li> <li>+ 2 x PCI slot, 1 x Parallel connector, 1 x D-Sub Port, 1 x DVI-D port, 1 x HDMI port, 1 x DisplayPort, 2 x COM (1 x COM port at back panel, 1 x COM connector)</li> <li>+ 06 USB (tối thiểu có 4 x USB 3.1 port(s), trong đó có 1 Type C).</li> <li>+ Loại bỏ hoặc vô hiệu hóa tính năng thu, phát Wifi, Bluetooth và các kết nối không dây khác.</li> <li>- Bộ vi xử lý: Intel® Core™ i5 thế hệ thứ 12 trở lên, 2.50GHz, Tần số turbo tối đa 4.40GHz, Bộ nhớ đệm 18MB Smart Cache</li> <li>- Bộ nhớ: 16GB DDR5-4800MHz</li> <li>- Lưu trữ: 512GB M2 PCIe SSD</li> <li>- Thùng máy: Chuẩn mATX, đồng bộ thương hiệu máy tính</li> <li>- Nguồn: công suất tối thiểu 450W</li> <li>- Hệ điều hành bản quyền tích hợp theo máy: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Microsoft® Windows 11 Pro 64 bit.</li> <li>+ Bản quyền vĩnh viễn, cài đặt hệ điều hành đã được cập nhật bản vá lỗ hổng</li> <li>+ Cài đặt hệ điều hành đã được cập nhật bản vá lỗ hổng.</li> </ul> </li> <li>- Bản quyền phần mềm vĩnh viễn: Microsoft Office Home 2024 (Ứng dụng cơ bản: Word, Excel, PowerPoint, ...)</li> <li>- Bàn phím: chuẩn USB có dây, đồng bộ thương hiệu máy tính</li> <li>- Chuột: Chuột quang có dây, cổng USB, đồng bộ thương hiệu máy tính</li> <li>- Màn hình: Đồng bộ thương hiệu máy tính: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kích thước: 21.5inch LED, Widescreen.</li> <li>+ Độ phân giải: 1920 x 1080 (Full HD)</li> <li>+ Số màu hiển thị: 16.7M</li> <li>+ Tích hợp công nghệ chống chói và lọc ánh sáng xanh</li> <li>+ Cổng kết nối: VGA, HDMI (kèm Cable HDMI)</li> </ul> </li> <li>- Phần mềm cài đặt theo máy tính: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình duyệt web Chorm phiên bản 102 trở lên</li> <li>+ Phần mềm diệt virus bản quyền có khả năng cập nhật mẫu virus mới.</li> <li>+ Công cụ gõ tiếng Việt: Unikey hoặc TayNguyenKey</li> <li>+ Microsoft Office có bản quyền.</li> </ul> </li> </ul>

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (Tương đương hoặc cao hơn)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ kèm theo:</li> <li>+ Dịch vụ giữ lại ổ cứng khi bảo hành hoặc khi hư hỏng</li> <li>+ Trong thời gian còn hiệu lực bảo hành, nếu có sự cố về ổ cứng sẽ thay mới ổ cứng chính hãng trong vòng 24h.</li> <li>+ Thực hiện thay thế và cài đặt lại tại đơn vị sử dụng.</li> <li>+ Đơn vị sử dụng giữ lại ổ cứng cũ.</li> <li>- Kèm theo: Dây nguồn, hướng dẫn sử dụng, ...</li> <li>+ Trước khi đưa vào sử dụng, máy tính phải được kiểm tra và dán tem an toàn thông tin.</li> </ul> <p>Bảo hành: 24 tháng, Giữ lại ổ cứng khi bảo hành hoặc khi hư hỏng ổ cứng.</p>
2	<b>Máy in</b>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng: In laser</li> <li>- Bộ nhớ: 32MB</li> <li>- Tốc độ vi xử lý: 266 MHz</li> <li>- Giao thức: Hi-Speed 2.0</li> <li>- Kết nối mạng: 10Base-T/ 100Base-TX</li> <li>- Giả lập: PCL6</li> <li>- Thanh điều khiển: Màn hình LCD 16 ký tự x 1 dòng</li> <li>- Chế độ in tiết kiệm mực: Có</li> <li>- Tốc độ in (A4): 30 trang/phút</li> <li>- Chức năng in 02 mặt tự động</li> <li>- Độ phân giải: (600 x 600)dpi, chất lượng (2400 x 600)dpi.</li> <li>- Thời gian in ra trang đầu tiên (Từ chế độ sẵn sàng): 8.5 giây</li> <li>- khay giấy vào: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khay chuẩn: 250 tờ.</li> <li>+ Khay tay: 01 tờ.</li> </ul> </li> <li>- Kích thước giấy: A4, Letter, A5, A5 (Cạnh dài), A6, Executive, Legal, Folio.</li> <li>- Khay giấy ra <math>\geq</math> 100 tờ.</li> <li>- Quản lý hệ thống máy in qua mạng.</li> <li>- Quản lý hệ thống máy in qua website.</li> <li>- Hạn chế truy cập bằng địa chỉ IP</li> <li>- Mực in: 2.600 trang</li> <li>- Trống từ: 12.000 trang</li> <li>- Tiêu thụ điện năng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chế độ sẵn sàng: 58W</li> <li>+ Chế độ in: 537W</li> <li>+ Chế độ ngủ: 5.4W</li> <li>+ Chế độ ngủ sâu: 0.5W</li> </ul> </li> </ul>

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (Tương đương hoặc cao hơn)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ ồn (Chế độ in): 50dBA</li> <li>+ Loại bỏ hoặc vô hiệu hóa tính năng thu, phát Wifi, Bluetooth và các kết nối không dây khác.</li> <li>+ Trước khi đưa vào sử dụng, máy tính phải được kiểm tra và dán tem an toàn thông tin.</li> </ul> <p>Bảo hành: 12 tháng</p>
<b>3</b>	<b>Máy scan</b>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy quét 2 mặt tự động.</li> <li>- Quét văn bản và tài liệu.</li> <li>- Bộ nhớ: 512MB.</li> <li>- Tốc độ scan (A4): 40 ppm (trang trên phút)/ 80 ipm (hình ảnh trên phút).</li> <li>- Độ phân giải quang học: 600 x 600 dpi.</li> <li>- Hỗ trợ các định dạng file: PDF (single, multi, PDF/A-1b), JPEG, TIFF (single, multi).</li> <li>- Tính năng scan cơ bản: Scan to PC, Direct Scan (USB Host - up to 128GB).</li> <li>- khay nạp giấy ADF: 60 tờ.</li> <li>- Trọng lượng giấy: 40 - 200 gsm.</li> <li>- Công suất scan hàng tháng: 120.000 tờ.</li> <li>+ Loại bỏ hoặc vô hiệu hóa tính năng thu, phát Wifi, Bluetooth và các kết nối không dây khác.</li> <li>+ Trước khi đưa vào sử dụng, máy tính phải được kiểm tra và dán tem an toàn thông tin.</li> </ul> <p>Bảo hành: 12 tháng</p>
<b>4</b>	<b>Máy Scan</b>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất quét/ngày: 5000 tờ/ ngày</li> <li>- Phương thức quét 2 mặt tự động</li> <li>- Chế độ quét: Màu, thang xám, trắng đen</li> <li>- Tốc độ quét (200/ 300 dpi chế độ màu/ thang xám/trắng đen): 50 tờ/100 ảnh/ phút</li> <li>- Công nghệ quét ảnh: Cảm biến CIS kép</li> <li>- Độ sâu màu đầu ra ở chế độ thang xám 256 levels (8-bit)</li> <li>- Độ sâu màu đầu vào ở chế độ màu 30 bits (10 x 3)</li> <li>- Độ sâu màu đầu ra ở chế độ màu 24 bits (8 x 3)</li> <li>- Bộ vi xử lý: Bộ vi xử lý nhúng lõi đơn Cortex A15 (1.5 GHz) với bộ xử lý hình ảnh đơn DSP (750 MHz), với nhiều bộ vi xử lý phụ M4</li> </ul>

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (Tương đương hoặc cao hơn)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình hiển thị: LCD màu 1.5 inch</li> <li>Độ phân giải quang học: 600 dpi</li> <li>- Đèn chiếu sáng: RGB LEDs kép</li> <li>- Độ phân giải đầu ra: 75 / 100 / 150 / 200 / 240 / 250 / 300 / 400 / 500 / 600 / 1200 dpi</li> <li>- Kích cỡ giấy quét đầu vào: Kích cỡ quét tối đa: 216 mm x 356 mm (8.5 x 14 in.)</li> <li>- Kích cỡ quét tối thiểu: 52 mm x 52 mm (2.08 in. x 2.05 in.)</li> <li>- Chế độ quét tài liệu dài: 216 mm x 3,000 mm (8.5 in. x 118 in.)</li> <li>- Độ dày giấy: Giấy thông thường: 27–413 g/m<sup>2</sup> (7.2–110 lb.); ID Card: độ dày đạt 1.4 mm (0.05 in.)</li> <li>- Khay nạp giấy: 80 tờ trọng lượng 80 g/m<sup>2</sup> (20 lb.)</li> <li>- Công nghệ phát hiện cuộn giấy kép: Dựa trên Cảm biến sóng siêu âm, chế độ bảo vệ tài liệu thông minh</li> <li>- Cổng giao tiếp với máy tính: USB 3.1.</li> <li>- Phần mềm hỗ trợ kèm theo: các phần mềm quản lý, quét tài liệu chuyên dụng.</li> <li>- Tính năng xử lý ảnh: Công nghệ đọc mã vạch (10 loại, 6 loại trên mặt).</li> <li>- Định dạng ảnh đầu ra: Tập tin dưới dạng TIFF, JPEG, RTF, BMP, PDF, searchable PDF, PNG...</li> <li>- Nguồn điện yêu cầu: 100-240 V; 50-60 Hz</li> <li>- Tiêu thụ năng lượng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chế độ tắt: 0.5W;</li> <li>+ Chế độ ngủ: 3.0W;</li> <li>+ Chế độ vận hành: 36W.</li> </ul> </li> <li>+ Loại bỏ hoặc vô hiệu hóa tính năng thu, phát Wifi, Bluetooth và các kết nối không dây khác.</li> <li>+ Trước khi đưa vào sử dụng, máy tính phải được kiểm tra và dán tem an toàn thông tin.</li> </ul> <p>Bảo hành: 12 tháng</p>

**\* Ghi chú:**

- Trong nội dung mô tả thiết bị nêu trên có dùng từ ngữ “hàng hóa”, “thiết bị”, “trang thiết bị” đều được hiểu chung là “trang thiết bị” theo phạm vi cung cấp của gói thầu này.

- Cụm từ “tương đương” trong yêu cầu kỹ thuật E-HSMT có nghĩa là: tương đương về đặc tính kỹ thuật, tính năng, chức năng thiết bị và các tiêu chuẩn công nghệ (nhà thầu có thể dự thầu thiết bị tương đương hoặc cao hơn về đặc tính kỹ thuật, tính năng, chức năng thiết bị và các tiêu chuẩn công nghệ so với yêu cầu của E-HSMT).

**3. Các yêu cầu khác**

E-HSDT phải có các cam kết:

- Tất cả các trang thiết bị cung cấp cho gói thầu phải được lắp đặt, cài đặt đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư để tổ chức vận hành thử thiết bị trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng. Việc tổ chức vận hành thử thiết bị trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT. Đồng thời, nhà thầu triển khai cam kết chịu toàn bộ chi phí có liên quan đến công tác vận hành thử.

- Đảm bảo cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời gian bảo hành của hãng sản xuất.

- Trường hợp cần thiết (các hồ sơ, giấy tờ nộp kèm theo E-HSDT có dấu hiệu không trung thực), Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu cung cấp bổ sung, làm rõ:

+ Đối với hồ sơ, giấy tờ trong nước: Bảng xác nhận về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ, giấy tờ (đã nộp kèm theo E-HSDT) của cơ quan, tổ chức ban hành hồ sơ, giấy tờ (bảng xác nhận phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức và có con dấu hợp lệ cơ quan, tổ chức đó.

+ Đối với hồ sơ, giấy tờ nước ngoài: Chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định tại Nghị định 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự; Nghị định 196/2025/NĐ-CP ngày 04/7/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của tại Nghị định 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự để chứng minh tính hợp lệ của hãng sản xuất đối với hàng hóa cung cấp cho gói thầu.

Trường hợp nhà thầu không cung cấp các tài liệu bổ sung, làm rõ theo yêu cầu của Chủ đầu tư như nêu trên thì E-HSDT của Nhà thầu sẽ được xác định là không đạt. Nếu các tài liệu này tiếng nước ngoài thì phải dịch sang tiếng Việt có công chứng hoặc đơn vị dịch thuật theo quy định.

- Nhà thầu chịu hoàn toàn các chi phí liên quan kiểm tra, rà quét tem an toàn thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành đối với các thiết bị do nhà thầu cung cấp.

## **Mục 2. Bản vẽ**

Không có bản vẽ.

## **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư hoặc đại diện của chủ đầu tư có quyền kiểm tra thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm do Chủ đầu tư chỉ định. Mọi chi phí kiểm tra, thử nghiệm do nhà thầu chịu. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm phải cung cấp lại thiết bị đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác của nhà thầu.